



Số: 363 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 09 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt Điều lệ Liên đoàn Yoga tỉnh Khánh Hòa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP; Thông tư số 03/2014/TT-BNV ngày 19/6/2014 của Bộ Nội vụ sửa đổi Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ;

Xét đề nghị của Chủ tịch Liên đoàn Yoga tỉnh Khánh Hòa tại Công văn số 01/CV-LĐYKH ngày 12/12/2020 (kèm theo hồ sơ báo cáo kết quả Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025) và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 251/SNV-TCBC-CCVC ngày 03/02/2021.

**QUYẾT ĐỊNH:**

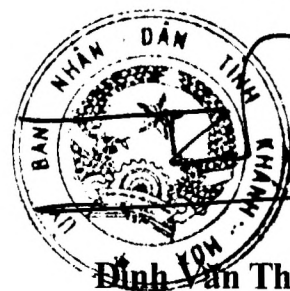
**Điều 1.** Phê duyệt Điều lệ Liên đoàn Yoga tỉnh Khánh Hòa gồm 08 Chương, 27 Điều đã được Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 thông qua ngày 12/12/2020, kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao; các thành viên Ban Chấp hành Liên đoàn Yoga tỉnh Khánh Hòa và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, HV, HN.12

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đinh Văn Thiệu**

**ĐIỀU LỆ LIÊN ĐOÀN YOGA TỈNH KHÁNH HÒA**

*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 363 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 09 năm 2021  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Tên gọi, biểu tượng**

1. Tên tiếng Việt: Liên đoàn Yoga tỉnh Khánh Hòa
2. Tên tiếng nước ngoài: Khanh Hoa province's Yoga Federation
3. Tên viết tắt: KHYP

**Điều 2. Tôn chỉ, mục đích**

1. Tôn chỉ: Liên đoàn Yoga tỉnh Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là Liên Đoàn) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp của các tổ chức, cá nhân tự nguyện thành lập, nhằm mục đích tập hợp, đoàn kết hội viên, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên, hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả, góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.
2. Mục đích: Đoàn kết, tập hợp, huy động nguồn lực, hoạt động của các tổ chức, cá nhân trong xã hội nhằm phát triển phong trào tập luyện, thi đấu môn thể thao Yoga theo quy định của pháp luật và định hướng phát triển phong trào thể dục thể thao của tỉnh Khánh Hòa; góp phần nâng cao sức khỏe, rèn luyện ý chí, phẩm chất đạo đức, phát triển tài năng, phù hợp với truyền thống dân tộc cho quần chúng nhân dân.

**Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở**

1. Liên đoàn có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam và Điều lệ Liên đoàn được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa phê duyệt.
2. Trụ sở của Liên đoàn đặt tại số 33, đường Phước Long, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động**

1. Phạm vi hoạt động: Liên đoàn hoạt động trên phạm vi toàn tỉnh Khánh Hòa, tuân thủ pháp luật của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Điều lệ Liên đoàn được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa phê duyệt.
2. Liên đoàn chịu sự quản lý nhà nước về thể dục thể thao của Sở Văn hóa và Thể thao và các sở, ngành khác có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Liên Đoàn theo quy định của pháp luật.

## **Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động**

1. Tự nguyện, tự quản.
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự bảo đảm kinh phí và trụ sở hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Liên đoàn.

## **Chương II**

### **QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ**

#### **Điều 6. Quyền hạn**

1. Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích của Liên đoàn.
2. Đại diện cho tổ chức thành viên, hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Liên đoàn.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Liên đoàn, tổ chức thành viên, hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Liên đoàn theo quy định của pháp luật.
4. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước; cung cấp dịch vụ công về các vấn đề thuộc lĩnh vực, phạm vi hoạt động của Liên đoàn, tổ chức dạy nghề, truyền nghề theo quy định của pháp luật.
5. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Liên đoàn theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Liên đoàn và lĩnh vực Liên đoàn hoạt động. Được tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật và được cấp chứng chỉ hành nghề khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.
6. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Liên đoàn.
7. Thành lập pháp nhân thuộc Liên đoàn theo quy định của pháp luật.
8. Được gây quỹ Liên đoàn trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.
9. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao.

#### **Điều 7. Nhiệm vụ**

1. Chấp hành các quy định của Pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Liên đoàn. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Liên đoàn đã được phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của Liên đoàn để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

2. Tập hợp, đoàn kết hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Liên đoàn; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Liên đoàn nhằm tham gia phát triển lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Liên đoàn, góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

3. Phổ biến, huấn luyện kiến thức cho hội viên, hướng dẫn hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ, chính sách của Nhà nước và Điều lệ, quy chế, quy định của Liên đoàn.

4. Đại diện hội viên tham gia, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Liên đoàn theo quy định của pháp luật.

5. Hòa giải tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Liên đoàn theo quy định của pháp luật.

6. Xây dựng và ban hành quy tắc, đạo đức trong hoạt động của Liên đoàn.

7. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Liên đoàn theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

### **Chương III**

#### **HỘI VIÊN**

##### **Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên**

Hội viên của Liên đoàn gồm hội viên chính thức và hội viên danh dự:

1. Hội viên chính thức:

a) Hội viên tổ chức:

Hội, Hiệp hội, Liên đoàn, Câu lạc bộ thể thao Yoga được thành lập theo quy định của pháp luật, đang hoạt động hợp pháp ở tỉnh Khánh Hòa, thừa nhận, chấp hành Điều lệ của Liên đoàn, tự nguyện làm đơn xin gia nhập, đóng hội phí theo quy định được xem xét công nhận là Hội viên tổ chức chính thức của Liên đoàn.

b) Hội viên cá nhân:

Công dân Việt Nam đang học tập, công tác, sinh sống tại Khánh Hòa tán thành Điều lệ Liên đoàn, tự nguyện làm đơn xin gia nhập Liên đoàn, đóng hội phí theo quy định đều có thể được công nhận là hội viên chính thức của Liên đoàn.

2. Hội viên danh dự là công dân Việt Nam không có điều kiện trở thành hội viên của Liên đoàn nhưng có đóng góp lớn cho sự phát triển của Liên đoàn thì có thể được kết nạp và công nhận là Hội viên danh dự. Hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền ứng cử, đề cử, bầu cử vào Ban lãnh đạo, Ban Kiểm tra của Liên đoàn.

##### **Điều 9. Quyền của hội viên**

1. Được Liên đoàn bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Được Liên đoàn cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Liên đoàn, được tham gia các hoạt động do Liên đoàn tổ chức.

3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Liên đoàn theo quy định của Liên đoàn; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Liên đoàn.

4. Được giới thiệu dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan, các chức danh Lãnh đạo và Ban kiểm tra Liên đoàn theo quy định của Liên đoàn.

5. Được giới thiệu hội viên mới.

6. Được khen thưởng theo quy định của Liên đoàn.

7. Được cấp thẻ hội viên.

8. Được ra khỏi Liên đoàn khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.

9. Hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Liên đoàn và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Lãnh đạo, Ban Kiểm tra Liên đoàn.

#### **Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên**

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy định của Liên đoàn.

2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Liên đoàn; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Liên đoàn phát triển vững mạnh.

3. Bảo vệ uy tín của Liên đoàn, không được nhân danh Liên đoàn trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Liên đoàn phân công bằng văn bản.

4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Liên đoàn.

5. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Liên đoàn.

#### **Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên; thủ tục ra Liên đoàn**

1. Tổ chức và cá nhân quy định tại Điều 8 của Điều lệ này nếu có nguyện vọng trở thành hội viên của Liên đoàn phải nộp hồ sơ xin gia nhập Liên đoàn tại Văn phòng Liên đoàn theo quy định tại khoản 2, khoản 3, Điều 11 của quy định này.

2. Đối với hội viên tổ chức, hồ sơ xin gia nhập Liên Đoàn gồm:

a) Đơn xin gia nhập Liên đoàn;

b) Bản sao Điều lệ, các quy định của tổ chức xin gia nhập và quyết định cho phép thành lập của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

c) Danh sách lãnh đạo chủ chốt của tổ chức và công văn cử đại diện của tổ chức tham gia Liên đoàn;

d) Văn bản cam kết tuân thủ Điều lệ Liên đoàn, Luật thi đấu, các quy định khác của Liên đoàn;

đ) Đóng hội phí theo quy định của Liên đoàn.

3. Đối với hội viên cá nhân, hồ sơ xin gia nhập Liên đoàn gồm:

a) Đơn xin gia nhập Liên đoàn;

b) Văn bản cam kết tuân thủ Điều lệ Liên đoàn, Luật thi đấu, các quy định khác của Liên đoàn;

c) Nộp hội phí theo quy định của Liên đoàn.

4. Việc công nhận hội viên của Liên đoàn do Ban Chấp hành Liên Đoàn xem xét, quyết định.

### **Điều 12. Thủ tục ra khỏi Liên Đoàn**

1. Muốn ra khỏi Liên đoàn, hội viên phải có đơn gửi Ban Chấp hành Liên đoàn, Ban Chấp hành sẽ xem xét, quyết định.

2. Ủy viên Ban Chấp hành Liên đoàn xin ra khỏi Liên đoàn phải có đơn và được đưa ra cuộc họp Ban Chấp hành xem xét, quyết định. Trước khi ra khỏi Liên Đoàn, ủy viên Ban Chấp hành phải bàn giao công việc, cơ sở vật chất, tài chính mà mình phụ trách cho tổ chức, cá nhân được Ban chấp hành Liên đoàn ủy nhiệm.

3. Hội viên không sinh hoạt trong 06 (sáu) tháng mà không có lý do chính đáng mặc nhiên bị xóa tên trong danh sách. Các ủy viên Ban chấp hành bỏ sinh hoạt hai kỳ họp liên tục mà không có lý do chính đáng sẽ bị xóa tên trong danh sách Ban Chấp hành, việc xóa tên do Ban Chấp hành quyết định. Trước khi bị xóa tên ra khỏi Liên đoàn, cá nhân vẫn phải có trách nhiệm bàn giao công việc, cơ sở vật chất, tài chính cho Liên đoàn.

4. Các tổ chức thành viên sau 06 (sáu) tháng không báo cáo kết quả hoạt động sẽ bị nhắc nhở và 01 (một) năm liên tục vẫn vi phạm thì được Ban Chấp hành quyết định cho ra khỏi tổ chức Liên đoàn.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG**

#### **Điều 13. Cơ cấu tổ chức của Liên đoàn**

1. Đại hội.
2. Ban Chấp hành.
3. Ban Thường trực.
4. Ban Kiểm tra.
5. Văn phòng và các ban chuyên môn.
6. Các tổ chức thuộc Liên đoàn.

#### **Điều 14. Đại hội**

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Liên đoàn là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 (năm) năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

### 3. Nhiệm vụ của Đại hội:

- a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Liên đoàn;
- b) Thảo luận và thông qua Điều lệ; Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Liên đoàn (nếu có);
- c) Thảo luận, góp ý kiến vào Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và Báo cáo tài chính của Liên đoàn;
- d) Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra;
- đ) Các nội dung khác (nếu có);
- e) Thông qua nghị quyết Đại hội.

### 4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

- a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;
- b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

## **Điều 15. Ban Chấp hành Liên đoàn**

1. Ban Chấp hành Liên đoàn do Đại hội bầu trong số các hội viên của Liên đoàn. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

- a) Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Liên đoàn, lãnh đạo mọi hoạt động của Liên đoàn giữa hai kỳ Đại hội;
- b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;
- c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Liên đoàn;
- d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Liên đoàn. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường trực; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Liên đoàn; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Liên đoàn; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định trong nội bộ Liên đoàn phù hợp với quy định của Điều lệ Liên đoàn và quy định của pháp luật;
- đ) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, ủy viên Ban Thường trực, bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá 1/3 (một phần ba) so với số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định.

### 3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

- a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Liên đoàn;

b) Ban Chấp hành mỗi năm họp 02 (hai) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường trực hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành;

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành là họp lệ khi có 1/2 (một phần hai) ủy viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Liên đoàn.

### **Điều 16. Ban Thường trực Liên đoàn**

1. Ban Thường trực Liên đoàn do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường trực Liên đoàn gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường trực do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường trực cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường trực:

a) Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Liên đoàn; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Liên đoàn giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Liên đoàn theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Liên đoàn.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường trực:

a) Ban Thường trực hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Liên đoàn;

b) Ban Thường trực mỗi 01 (một) tháng họp 01 (một) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Liên đoàn hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường trực;

c) Các cuộc họp của Ban Thường trực là họp lệ khi có 1/2 (một phần hai) ủy viên Ban Thường trực tham gia dự họp. Ban Thường trực có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường trực quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường trực được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường trực dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Liên đoàn.

### **Điều 17. Ban Kiểm tra Liên đoàn**

1. Ban Kiểm tra Liên đoàn gồm Trưởng ban, Phó trưởng ban (nếu có) và một số ủy viên do Đại hội bầu ra. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.



## 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Liên đoàn, nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường trực, các quy chế của Liên đoàn trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Liên đoàn, hội viên;

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Liên đoàn.

c) Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Liên đoàn.

## **Điều 18. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Liên đoàn**

1. Chủ tịch Liên đoàn là đại diện pháp nhân của Liên đoàn trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Liên đoàn. Chủ tịch Liên đoàn do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Liên đoàn. Tiêu chuẩn Chủ tịch Liên đoàn do Ban Chấp hành Liên đoàn quy định.

### 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Liên đoàn:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường trực Liên đoàn;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Liên đoàn, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Liên đoàn, trước Ban Chấp hành, Ban Thường trực Liên đoàn về mọi hoạt động của Liên đoàn. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Liên đoàn theo quy định Điều lệ Liên đoàn; nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường trực Liên đoàn;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường trực;

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường trực ký các văn bản của Liên đoàn;

đ) Khi Chủ tịch Liên đoàn vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Liên đoàn được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Liên đoàn.

3. Phó Chủ tịch Liên đoàn do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Liên đoàn. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Liên đoàn do Ban Chấp hành Liên đoàn quy định.

Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch Liên đoàn chỉ đạo, điều hành công tác của Liên đoàn theo sự phân công của Chủ tịch Liên đoàn; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Liên đoàn và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Liên đoàn phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch Liên đoàn thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường trực Liên đoàn phù hợp với Điều lệ Liên đoàn và quy định của pháp luật.

## **Điều 19. Tổng thư ký Liên Đoàn**

Tổng thư ký do Chủ tịch Liên đoàn giới thiệu và quyết định bổ nhiệm khi có hơn 1/2 (một phần hai) số ủy viên Ban Chấp hành đồng ý tán thành. Tổng thư ký có quyền hạn và nhiệm vụ sau:

1. Tham dự Đại hội, các cuộc họp của Ban Chấp hành, Ban Thường trực và các Ban chức năng của Liên đoàn.

2. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch, Ban Chấp hành, Ban Thường trực về nhiệm vụ được giao;

3. Tổng thư ký là người điều phối hoạt động của văn phòng với các ban chức năng của Liên đoàn; chuẩn bị Đại hội, các cuộc họp của Ban Chấp hành và Ban Thường trực, định kỳ báo cáo cho Ban Thường trực và Ban Chấp hành về các hoạt động của Liên đoàn;

4. Chuẩn bị và triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Đại hội, Ban Chấp hành, Ban Thường trực về các mặt công tác của Liên đoàn, chuẩn bị các báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành.

5. Đảm bảo mối quan hệ với các tổ chức Yoga trong toàn tỉnh.

6. Tổng thư ký được thay mặt Chủ tịch để giải quyết các công việc thường xuyên, ký văn bản do Chủ tịch Liên đoàn ủy nhiệm.

### **Điều 20. Văn phòng, các ban chức năng**

1. Ban Thường trực Liên đoàn căn cứ vào yêu cầu và nhiệm vụ công tác để quyết định thành lập văn phòng, các ban chức năng và các tổ chức trực thuộc theo quy định của pháp luật.

2. Văn phòng của Liên đoàn là tổ chức giúp việc cho lãnh đạo và các ban chức năng của Liên đoàn trong các hoạt động tác nghiệp.

3. Cơ cấu tổ chức của văn phòng gồm có Chánh, Phó Chánh văn phòng và các bộ phận để tham mưu, phục vụ công tác của lãnh đạo và các ban chức năng của Liên đoàn.

4. Các ban chức năng của liên đoàn gồm:

a) Ban Chuyên môn;

b) Ban Tài chính và vận động tài trợ;

c) Ban Tổ chức, thi đua, khen thưởng, kỷ luật;

d) Văn phòng;

đ) Các Ban khác khi có nhu cầu sẽ được thành lập theo quy định.

5. Chánh Văn phòng, Trưởng các ban có trách nhiệm xây dựng quy chế hoạt động và đề xuất nhân sự của văn phòng, trình Ban Chấp hành xem xét, quyết định.

## **Chương V**

### **CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ**

#### **Điều 21. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và đổi tên và giải thể Liên đoàn**

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Liên đoàn thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật liên quan.

## **Chương VI**

### **TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN**

#### **Điều 22. Tài chính, tài sản của Liên đoàn**

##### 1. Tài chính của Liên đoàn:

##### a) Nguồn thu của Liên đoàn:

- Lệ phí gia nhập Liên đoàn, hội phí hàng năm của hội viên;
- Thu từ các hoạt động của Liên đoàn theo quy định của pháp luật;
- Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
- Hỗ trợ của Nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao (nếu có);
- Các khoản thu hợp pháp khác.

##### b) Các khoản chi của Liên đoàn:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Liên đoàn;
- Chi thuê trụ sở làm việc, mua sắm phương tiện làm việc;
- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Liên đoàn theo quy định của Ban Chấp hành Liên đoàn phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chấp hành.

##### 2. Tài sản của Liên đoàn:

Tài sản của Liên đoàn bao gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Liên đoàn. Tài sản của Liên đoàn được hình thành từ nguồn kinh phí của Liên đoàn; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật; được Nhà nước hỗ trợ (nếu có).

#### **Điều 23. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Liên đoàn**

1. Tài chính, tài sản của Liên đoàn chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Liên đoàn.

2. Tài chính, tài sản của Liên đoàn khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Ban Chấp hành Liên đoàn ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Liên đoàn đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Liên đoàn.

## **Chương VII**

### **KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT**

#### **Điều 24. Khen thưởng**

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Liên đoàn, hội viên có thành tích xuất sắc được Liên đoàn khen thưởng hoặc được Liên đoàn đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Liên đoàn quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Liên đoàn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Liên đoàn.

### **Điều 25. Kỷ luật**

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Liên đoàn, hội viên vi phạm pháp luật; vi phạm Điều lệ, quy định, quy chế hoạt động của Liên đoàn thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: Khiển trách, cảnh cáo, tước quyền sinh hoạt có thời hạn hoặc khai trừ ra khỏi Liên đoàn.

2. Ban Chấp hành Liên đoàn quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong nội bộ Liên đoàn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Liên đoàn.

## **Chương VIII**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 26. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Liên đoàn**

Chỉ có Đại hội Liên đoàn Yoga tỉnh Khánh Hòa mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Liên đoàn phải có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

#### **Điều 27. Hiệu lực thi hành**

1. Điều lệ Liên đoàn Yoga tỉnh Khánh Hòa gồm 08 Chương, 27 Điều đã được Đại hội Liên đoàn Yoga tỉnh Khánh Hòa thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2020 có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt.

2. Căn cứ quy định pháp luật về Liên đoàn và Điều lệ Liên đoàn, Ban Chấp hành Liên đoàn Yoga tỉnh Khánh Hòa có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.



LIÊN ĐOÀN  
YOGA TỈNH  
KHÁNH HÒA